

Số: 40 /2025/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 15 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 07 /2025/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh Bạch Văn H, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Xóm T, xã L, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Xóm T, xã L, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2025

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Bạch Văn H, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Xóm T, xã L, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Xóm Thanh Sơn, xã Liên Sơn, tỉnh Phú Thọ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Bạch Văn H và chị Nguyễn Thị Hòa thuận T ly hôn

2.2 Về con chung: Chị Nguyễn Thị H1, trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Bạch Như N, sinh ngày 21/02/2015 cho đến khi cháu N trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Bạch Văn H cấp dưỡng nuôi con cùng chị H số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn*) đồng /1 tháng, cho đến khi cháu N trưởng thành đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng từ tháng 9/2025. Anh H có quyền thăm con chung không ai có quyền cản trở.

Anh Bạch Văn H và chị Nguyễn Thị H1 có quyền thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ chung: Vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay nợ

2.5. Về án phí: Anh Bạch Văn H tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng, án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000192 ngày 11/4/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thỏa thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án. Hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 của luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ ;
- VKD tỉnh Phú Thọ
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Viện kiểm sát ND Khu vực 13 - Phú Thọ;
- Các đương sự;
- UBND xã Liên Sơn, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Chu Thị Lan Anh